

Số: 678 /HD-UBND

Triệu Sơn, ngày 24 tháng 3 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung về trình tự, thời gian, thủ tục giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội

Căn cứ Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị xã hội; Hướng dẫn số 27-HD-BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban tổ chức Trung ương về thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ thôi tái cử cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội.

UBND huyện Triệu Sơn hướng dẫn một số nội dung về trình tự thủ tục giải quyết chế độ đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội, cụ thể như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN VÀ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH

1. Về phạm vi, đối tượng áp dụng

Về phạm vi, đối tượng áp dụng; đối tượng không áp dụng: Thực hiện theo quy định tại mục 1 Hướng dẫn số 27-HD-BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban tổ chức Trung ương (có văn bản gửi kèm theo).

2. Điều kiện và chế độ, chính sách

Điều kiện và chế độ, chính sách thực hiện theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ và Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Trung ương (gửi kèm theo).

II. THỜI GIAN, TRÌNH TỰ THỦ TỤC HỒ SƠ

1. Thời gian

Thực hiện theo Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban tổ chức Trung ương: Thời gian giải quyết chính sách, chế độ đối với người thôi tái cử thực hiện từ trước ngày Đại hội Đảng bộ, Đại hội Mặt trận và Đoàn thể chính trị xã hội của cấp mình là 03 tháng (90 ngày) và chậm nhất không quá 01 tháng (30 ngày) kể từ ngày kết thúc nhiệm kỳ đại hội (bầu cử) của cấp cán bộ thôi tái cử.

2. Trình tự, thủ tục hồ sơ đề nghị giải quyết

2.1. Trình tự:

UBND các xã, thị trấn tổng hợp danh sách cán bộ đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi do không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm; danh sách cán bộ có văn bản kèm dự toán kinh phí trợ cấp và hồ sơ cá nhân gửi về:

- UBND huyện qua phòng Nội vụ thẩm định (đối với cán bộ thuộc HĐND và UBND).

- Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định (đối với cán bộ thuộc khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội cấp xã).

2.2. Hồ sơ

a) Đối với cán bộ nghỉ hưu trước tuổi:

Mỗi cá nhân làm 3 bộ hồ sơ, mỗi bộ gồm:

- Đơn xin nghỉ hưu trước tuổi (theo mẫu M1 gửi kèm theo);

- Thông báo của cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ về việc đồng ý cho cán bộ nghỉ hưu trước tuổi do không đủ tuổi tái cử (thao quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy);

- Văn bản đề nghị của UBND xã, thị trấn ((theo mẫu M2 gửi kèm theo);

- Danh sách và dự toán kinh phí cho từng đối tượng được hưởng chính sách (theo mẫu M3 gửi kèm theo);

- Bản sao các quyết định, văn bản có liên quan đến lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh; phụ cấp chức vụ lãnh đạo; phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề và mức chênh lệch bảo lưu (nếu có), diễn biến tăng, giảm trong thời hạn 60 tháng (tính thời điểm nghỉ hưu trước tuổi) để tính bình quân.

- Sổ BHXH (bản sao chứng thực);

- Bản xác nhận thời gian tham gia đóng BHXH của cơ quan BHXH tính đến thời điểm nghỉ của từng cá nhân (do cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị cơ quan BHXH xác nhận).

- Bảng kê khai quá trình công tác của đối tượng nghỉ hưu trước tuổi (theo mẫu M4 gửi kèm theo);

- Văn bản xác nhận thời điểm nghỉ: Thời điểm tổ chức Đại hội Đảng, thời điểm họp HĐND kiện toàn các chức danh HĐND, UBND; thời điểm kiện toàn các chức danh MTTQ và các tổ chức đoàn thể của đơn vị.

b) Đối với hồ sơ nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu:

Mỗi cá nhân làm 3 bộ hồ sơ, mỗi bộ gồm:

- Đơn xin nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu (theo mẫu N1 đính kèm);

- Thông báo của cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ về việc đồng ý cho cán bộ nghỉ chờ đủ tuổi nghỉ hưu do không đủ tuổi tái cử (theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy);

- Tờ trình của cơ quan, đơn vị;

- Danh sách nghỉ chờ đủ tuổi nghỉ hưu (theo biểu số N2 đính kèm)

3. Thời gian báo cáo

- UBND các xã, thị trấn lập hồ sơ gửi về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) thẩm định (đối với cán bộ thuộc HĐND và UBND cấp xã); Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định (đối với cán bộ thuộc khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội cấp xã) trước ngày 20/4/2020.

- UBND huyện tổng hợp danh sách kèm theo hồ sơ cá nhân của người được hưởng chế độ chính sách (đối với cán bộ thuộc HĐND và UBND cấp xã) và văn bản của cơ quan cấp huyện gửi về Sở Nội vụ, Sở Tài chính trước ngày 10/5/2020;

- Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp danh sách kèm theo hồ sơ cá nhân của người được hưởng chế độ chính sách (đối với cán bộ thuộc khối Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội cấp xã) báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các xã, thị trấn

Căn cứ quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ, Hướng dẫn số 27-HD-BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban tổ chức Trung ương và hướng dẫn của UBND huyện, đề nghị Đảng ủy, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, UBND các xã, thị trấn khai thực hiện như sau:

a) Phổ biến công khai chế độ chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ chức danh theo nhiệm kỳ theo đúng tinh thần Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ, Hướng dẫn số 27-HD-BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban tổ chức Trung ương đến cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình xong trước ngày 05/4/2020;

b) Triển khai thực hiện, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội báo cáo đúng thời gian quy định.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Huyện ủy

Tổng hợp hồ sơ, danh sách, dự toán kinh phí đối với cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi thuộc khối Đảng, Đoàn thể cấp xã, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định.

3. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - kế hoạch thẩm định, tổng hợp danh sách, dự toán kinh phí cho từng đối tượng nghỉ hưu trước tuổi (đối với cán bộ thuộc HĐND và UBND cấp xã) trình UBND huyện xét duyệt gửi Sở Nội vụ, Sở Tài chính để giải quyết theo thẩm quyền;

- Sau khi UBND tỉnh phê duyệt danh sách, dự toán kinh phí cho đối tượng nghỉ hưu trước tuổi sẽ thông báo đến các cơ quan, đơn vị để tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền.

- Tổng hợp giải quyết báo cáo UBND huyện.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với Phòng Nội vụ thẩm định về chế độ, chính sách các đối tượng được hưởng theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chuyển kinh phí giải quyết cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện việc chi trả chế độ cho các đối tượng sau khi được UBND tỉnh bổ sung nguồn và quyết toán kinh phí theo quy định.

5. Bảo hiểm xã hội huyện

Căn cứ hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện việc thu bảo hiểm xã hội, xác nhận chốt BHXH và giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội đối với các đối tượng theo đúng quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội được quy định tại Nghị định 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ, Hướng dẫn số 27-HD-BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban tổ chức Trung ương.

Trên đây là Hướng dẫn một số nội dung về trình tự thủ tục giải quyết chế độ đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội, đề nghị UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện các vướng mắc được phản ánh kịp thời về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- TTHU, TT HĐND huyện (b/c);
- BTC HU;
- Các đơn vị: Phòng TC-KH, BHXH huyện;
- Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NV.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Trung

Mẫu: M2

.....
.....
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /....., ngày tháng năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị nghỉ hưu trước tuổi theo
Nghị định 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ.

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn.

Căn cứ Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng, Nhà nước và tổ chức chính trị xã hội; Hướng dẫn số 27-HD-BTCTW ngày 20/12/2019 của Ban tổ chức Trung ương về thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ thôi tái cử cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị xã hội.

Căn cứ Hướng dẫn số 678/HĐ- UBND ngày 24/3/2020 của UBND huyện Triệu Sơn về việc hướng dẫn một số nội dung về trình tự, thời gian, thủ tục giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội

..... kính trình Chủ tịch UBND huyện xem xét trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, giải quyết chocán bộ được về hưu trước tuổi theo nguyện vọng (có hồ sơ kèm theo)

Kính trình Chủ tịch UBND huyện xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT .

CHỦ TỊCH

**BANG KÊ CHI TIẾT MỨC TRỢ CẤP ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CC, VC
NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI THEO NGHỊ ĐỊNH 26/2015/NĐ - CP**

Họ và tên: Chức vụ:

Ngày tháng năm sinh:

Ngày tháng năm đóng BHXH:

Thời gian tham gia quân đội:

Thời điểm nghỉ công tác:.....

Số năm tham gia đóng BHXH:

Tuổi nghỉ hưu trước tuổi:

Số năm, tháng nghỉ hưu trước tuổi:

TT	Từ ngày	Đến ngày	Số tháng	Mã ngạch	Bậc	Hệ số	PC chức vụ	PC thâm niên vượt khung	PC thâm niên nghề	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Lương tối thiểu	Thành tiền
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Bình quân lương thực lĩnh của 60 tháng cuối												0

- * Các khoản trợ cấp được hưởng
- 1 Trợ cấp nghỉ hưu trước tuổi
 - 2 Trợ cấp đủ 20 năm đóng BHXH
 - 3 Trợ cấp do có trên 20 năm đóng BHXH

Tổng

Người nghỉ hưu Người lập Thủ trưởng đơn vị

Mẫu: M1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI

Kính gửi: UBND huyện Triệu Sơn

Tôi tên:

Sinh ngàytháng.....năm.....

Nơi sinh:.....

Số sổ BHXH:.....

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Nơi cư trú sau khi nghỉ hưu:.....

Sau khi nghiên cứu Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 9/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội và các văn bản có liên quan, bản thân tôi nhận thấy bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng được nghỉ hưu trước tuổi theo quy định tại Nghị định này.

Lý do nghỉ hưu trước tuổi:.....

Thời điểm nghỉ hưu trước tuổi:.....

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về nguyện vọng của mình. Kính mong các cấp quan tâm xem xét, giải quyết./.

....., ngày tháng năm 2020

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

Mẫu: N1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN NGUYỆN VỌNG NGHỈ CHỜ

Kính gửi: UBND huyện Triệu Sơn

Tôi tên:

Sinh ngàytháng.....năm.....

Nơi sinh:.....

Số sổ BHXH:.....

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Nơi cư trú sau khi nghỉ hưu:.....

Sau khi nghiên cứu Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 9/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội và các văn bản có liên quan, bản thân tôi nhận thấy bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có nguyện vọng được nghỉ chờ theo quy định tại Nghị định này.

Lý do nghỉ chờ:.....

Thời điểm nghỉ chờ:.....

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về nguyện vọng của mình. Kính mong các cấp quan tâm xem xét, giải quyết./.

....., ngày tháng năm 2020

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

Tên đơn vị:

DANH SÁCH VÀ KINH PHÍ CHI TRẢ CHO NHỮNG NGƯỜI NGHỈ HƯU TRƯỚC TUỔI
THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 26/2015/NĐ-CP NGÀY 09/03/2015

Mẫu M3

TT	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Lương ngạch bậc hiện đang giữ		Phụ cấp chức vụ (nếu có)		Phụ cấp thâm niên (nếu có)		Phụ cấp thâm niên vượt khung		Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)		Phụ cấp công tác Đảng (nếu có)		Lương ngạch bậc trước liên kê		Tiền lương tháng hiện hưởng (1000 đ)	Tiền lương tháng để tính trợ cấp BHXH (1000 đ)	Số năm đóng BHXH theo số ngày tính 26	Tuổi khi giải quyết theo trước tuổi	Thời điểm nghỉ hưu trước tuổi	Kinh phí thực hiện (1000đ) theo ND26/NĐ-CP				
					Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Hệ số lương	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp	Thời điểm hưởng	Mức phụ cấp	Thời điểm hưởng	Hệ số chênh lệch lương (nếu có)	Thời điểm hưởng	Hệ số chênh lệch lương (nếu có)	Thời điểm hưởng	Hệ số lương	Thời điểm hưởng						Tổng cộng	Trợ cấp tính cho thời gian nghỉ hưu trước tuổi	Trợ cấp do có đủ 20 năm đóng BHXH	Trợ cấp do có trên 20 năm đóng BHXH	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	

NGƯỜI LẬP BIỂU

CHỦ TỊCH

DANH SÁCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI TRẢ CHO NHỮNG NGƯỜI NGHỈ CHỖ ĐÚ TUỔI ĐỂ THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BHXH

THEO NGHỊ 26/2015/NĐ-CP NGÀY 09/03/2015

(Kèm theo Tờ trình số /TT-UBND ngày /12/2015 của

TT	Họ tên	Ngày tháng năm sinh	Tình độ đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Lương ngạch bậc hiện đang giữ		Phụ cấp chức vụ (nếu có)	Phụ cấp thâm niên nghề (nếu có)	Phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Phụ cấp công tác Đảng (nếu có)		Tiền lương tháng hiện hưởng (1000 đ)	Số năm đóng BHXH theo số BH	Tuổi khi nghỉ chờ	Tháng năm nghỉ chờ	Số tháng nghỉ chờ	Kinh phí nghỉ chờ theo ND 26/2015/Đ-CP (1000 đ)	Ghi chú				
					Hệ số lương	Thời điểm hưởng					Hệ số lương	Thời điểm hưởng											
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22

Thủ trưởng cơ quan đơn vị